TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HD** **TỈNH BL**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/DS-ST
Ngày: 08/8/2024
(V/v *Tranh chấp hợp đồng tín dụng*)

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HD - TỈNH BL

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Trương Hồng Diễm**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Lại Thiện Phong và ông Lâm Thái Hiệp**

Thư ký phiên tòa: **Ông Tô Hoàng Kha** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện HD, tỉnh BL.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa: **Ông Dương Minh Kha**, Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HD xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 82/2024/TLST-DS ngày 28 tháng 3 năm 2024 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-DS ngày 01 tháng 7 năm 2024 giữa:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT

Địa chỉ: Số 266 – 268, NKKN, phường VTS, quận 3, thành phố HCM.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D – Chức vụ Tổng giám đốc.

Địa chỉ liên lạc: Số 278, NKKN, phường VTS, quận 3, thành phố HCM

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Gia Th (Theo quyết định số 3028/2023/GUQ-TGĐ ngày 08/9/2023)

Bị đơn: Bà Bùi Thị Th, sinh năm 1988

Địa chỉ: ấp NC, xã NQ A, huyện HD, tỉnh BL

(Ông Th có đơn xin xét xử vắng mặt; bà Th vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 11/5/2023, lời khai trong quá trình tố tụng người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng TMCP SGTT trình bày: Ngày 12/06/2018, bà Th có ký với Ngân hàng TMCP SGTT (gọi tắt là Ngân hàng) Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân

hàng - các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng), hạn mức tín dụng là 31,000,000 đồng với mục đích tiêu dùng cá nhân. Cụ thể như sau: Loại thẻ Ladies First, số thẻ 486265 – 3271, hạn mức 31.000.000 đồng, lãi suất áp dụng 2.6%/tháng. Sau khi được cấp Thẻ tín dụng, bà Th đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền là 365.721.959 đồng.

Trong quá trình sử dụng thẻ, từ ngày kích hoạt thẻ đến nay bà Th đã thanh toán cho Ngân hàng số tiền 365.721.959 đồng (chi tiết các lần thanh toán trong bảng sao kê tóm tắt đính kèm). Tổng số tiền trên được thanh toán áp dụng theo điều 20 của bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng cụ thể việc thanh toán sẽ được áp dụng theo thứ tự như sau: Các khoản phí hoặc lãi của kỳ trước, giao dịch rút tiền mặt của kỳ trước, giao dịch mua hàng hóa của kỳ trước, các khoản phí hoặc lãi trong kỳ, giao dịch rút tiền mặt trong kỳ và giao dịch mua hàng hóa trong kỳ.

Qua nhiều lần làm việc, nhắc nhở nhưng bà Th vẫn không có thiện chí trả nợ. Do bà Th vi phạm nghĩa vụ thanh toán (Điều 2 của Bản Điều khoản và Điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng), ngày 23/08/2021 Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu sang nợ quá hạn (Điều 23 của Bản Điều khoản và điều kiện phát hành sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng). Ngân hàng đã chuyển toàn bộ dư nợ tại thời điểm này là 35.907.190 đồng làm nợ gốc, áp dụng lãi suất nợ quá hạn (là 150% của lãi suất được công bố và áp dụng tại thời điểm hiện tại).

Nay Ngân hàng TMCP SGTT yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc bà Bùi Thị Th phải trả ngay cho Ngân hàng TMCP SGTT tổng số tiền tạm tính đến ngày 08/8/2024 là 86.413.868 đồng trong đó: Nợ gốc: 35.907.190 đồng, lãi quá hạn: 50.506.678 đồng và có trách nhiệm thanh toán khoản lãi phát sinh từ ngày 09/8/2024 cho đến khi trả dứt nợ vay theo lãi suất qui định tại Hợp đồng.

Đối với bị đơn bà Bùi Thị Th: Mặc dù bà Bùi Thị Th đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án, giấy triệu tập làm việc và thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử nhưng bà Bùi Thị Th vẫn không đến Tòa án để làm việc theo nội dung giấy triệu tập của Tòa án mà không có lý do chính đáng. Do đó, Tòa án sẽ tiến hành giải quyết vắng mặt đối với bà Bùi Thị Th theo đúng trình tự quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HD tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và của nguyên đơn là đúng theo quy định của pháp luật. Đối với bị đơn chưa chấp hành nghiêm theo giấy triệu tập của Tòa án.

Về nội dung vụ án: đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhập toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đối với bà Bùi Thị Th về việc

tranh chấp hợp đồng tín dụng. Buộc bà Bùi Thị Th có nghĩa vụ trả Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đối với hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 12/6/2018 với số tiền là 86.413.868 đồng trong đó: Nợ gốc: 35.907.190 đồng, lãi quá hạn: 50.506.678 đồng tạm tính đến ngày 08/8/2024. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT không phải chịu. Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đã tạm dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.608.368 đồng ngày 13/6/2023 theo biên lai thu số 0000567 tại Cục Thi hành án thành phố Hồ Chí Minh được nhận lại đủ. Buộc bà Bùi Thị Th phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.320.600 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về thủ tục tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đối với bà Bùi Thị Th về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng; Bị đơn bà Bùi Thị Th có hộ khẩu thường trú tại huyện HD, căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, Điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện HD.

Ông Trần Gia Th có đơn yêu cầu được vắng mặt tại phiên tòa xét xử sơ thẩm. Căn cứ khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử chấp nhận và tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Trần Gia Th.

Bà Bùi Thị Th đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai để tham gia phiên tòa xét xử sơ thẩm, nhưng bà Bùi Thị Th vẫn vắng mặt mà không có lý do chính đáng. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với bà Bùi Thị Th.

[2] Về nội dung vụ án: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT khởi kiện yêu cầu bà Bùi Thị Th có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng theo hợp đồng tín dụng đã ký kết. Trong quá trình giải quyết vụ án, Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT có cung cấp Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) ngày 12/6/2018 có chữ ký của bà Bùi Thị Th. Từ đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định việc giao dịch vay tiền giữa Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT với bà Bùi Thị Th là hoàn toàn có xảy ra trên thực tế. Xét thấy, do trong quá trình vay gốc bà Bùi Thị Th không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán nợ theo hợp đồng đã ký kết, nên việc Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT khởi kiện yêu cầu bà Bùi Thị Th thanh toán nợ là phù hợp với quy định tại Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm

2015, Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng đối với bà Bùi Thị Th. Buộc bà Bùi Thị Th cùng có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP SGTT đối với Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 12/6/2018 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) với số tiền là 86.413.868 đồng trong đó: Nợ gốc là 35.907.190 đồng, lãi quá hạn là 50.506.678 đồng tạm tính đến ngày 08/8/2024. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT không phải chịu. Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đã tạm dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.608.368 đồng ngày 13/6/2023 theo biên lai thu số 0000567 tại Cục Thi hành án thành phố Hồ Chí Minh được nhận lại đủ. Buộc bà Bùi Thị Th phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.320.600 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

[4] Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa là phù hợp, được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; Điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 2 Điều 92, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

Căn cứ vào Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đối với bà Bùi Thị Th về việc tranh hợp đồng tín dụng.

2/. Buộc bà Bùi Thị Th cùng có nghĩa vụ thanh toán trả cho Ngân hàng TMCP SGTT đối với Hợp đồng sử dụng Thẻ tín dụng ngày 12/6/2018 (bao gồm Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng kiêm hợp đồng và bản Điều khoản và Điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng của Ngân hàng – các tài liệu này được gọi chung là Hợp đồng) với số tiền là 86.413.868 đồng trong đó: Nợ gốc là 35.907.190 đồng, lãi quá hạn là 50.506.678 đồng tạm tính đến ngày 08/8/2024. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng.

3/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT không phải chịu. Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT đã tạm dự nộp số tiền tạm ứng án phí là 1.608.368 đồng ngày 13/6/2023 theo biên lai thu số 0000567 tại Cục Thi hành án thành phố Hồ Chí Minh được nhận lại đủ. Buộc bà Bùi Thị Th phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 4.320.600 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện HD.

4/.Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho Ngân hàng thương mại cổ phần SGTT, bà Bùi Thị Th được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- TAND tỉnh BL;
- VKSND huyện HD;
- Chi cục THADS huyện HD;
- Các đương sự;
- Lưu HS vụ án;

Trương Hồng Diễm